

Số: 81/KH-TU

Xuân Thới Sơn, ngày 18 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh
Trường TiH- THCS Tạ Uyên

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định khung năng lực số cho người học;

Thực hiện Kế hoạch 1459/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2132/SGDĐT-GDPT ngày 9 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông;

Trường TiH- THCS Tạ Uyên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh tại trường với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích

Nâng cao năng lực số thiết yếu cho học sinh theo Khung NLS được ban hành kèm theo Thông tư số 02, giúp các em hình thành và phát triển những kỹ năng của một công dân số, sẵn sàng hòa nhập với môi trường số trong kỷ nguyên công nghiệp 4.0.

2. Yêu cầu:

Việc triển khai phải phù hợp với điều kiện thực tế của trường thực hiện theo từng bước và có lộ trình cụ thể.

Không gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT). Nội dung và hoạt động phát triển NLS cần được lồng ghép hợp lý vào các môn học. Nội dung phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh Trung học cơ sở. Giúp học sinh có kỹ năng sử dụng công nghệ, ứng dụng trong học tập và cuộc sống. Hình thành những năng lực cần thiết để trở thành công dân số có trách nhiệm và tham gia vào môi trường số.

Tối ưu hóa nguồn lực sẵn có, tránh đầu tư dàn trải và kém hiệu quả.

Đảm bảo công bằng, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục kỹ năng công dân số cho tất cả học sinh, đặc biệt là các em có hoàn cảnh khó khăn.

Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và kỹ năng số cốt

lỗi. Các môn học khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn.

Việc sử dụng công nghệ, các phương pháp dạy học hiện đại giúp tạo hứng thú và động lực học tập cho học sinh.

II. Nội dung và hình thức tổ chức thực hiện

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết

Nâng cao nhận thức: Phổ biến, tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh và học sinh về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác công cụ học tập trực tuyến.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: Tổ chức các buổi tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

Đảm bảo nguồn lực: Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa thông qua phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức theo quy định.

1.2. Triển khai Khung NLS

a) Đánh giá thực trạng

Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng NLS của học sinh để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung NLS cho phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường; hình thức đánh giá cần đa dạng, linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến) phù hợp với điều kiện thực tiễn. *(kèm bảng thống kê)*

b) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trong và ngoài nhà trường. Cụ thể như sau:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp/cấp học và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học/hoạt động giáo dục, lồng ghép các mục tiêu của Khung NLS vào kế hoạch dạy học của từng môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. Lựa chọn và triển khai các hình thức tổ chức dạy học đa dạng, hiệu quả như: tích hợp trong các môn học, dạy học tăng cường hoặc thành lập các câu lạc bộ, phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tế; việc huy động các nguồn lực hợp pháp theo quy định và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả để phục vụ triển khai Khung NLS.

- Kế hoạch môn học: Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

- Kế hoạch bài dạy: Hoạt động dạy học nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy của các môn học.

Phổ biến rộng rãi Khung NLS dưới nhiều định dạng, đăng tải trên website của

nhà trường để học sinh và phụ huynh dễ dàng tiếp cận. Thường xuyên rà soát và điều chỉnh các mức độ năng lực cho phù hợp với tiến độ hằng năm.

Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho học sinh: các hoạt động trải nghiệm đổi mới, sáng tạo, câu lạc bộ công nghệ số phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện gia đình và địa phương.

Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trong địa bàn.

Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về Khung NLS cho cán bộ quản lý và giáo viên tại trường; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề về thực hiện Khung NLS để nâng cao chất lượng đội ngũ; xây dựng các ví dụ minh họa cụ thể, phù hợp với bối cảnh địa phương, để làm rõ các tiêu chí của Khung NLS.

Các cơ sở giáo dục kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; có kế hoạch đánh giá NLS của học sinh sau mỗi năm học. Hoạt động đánh giá này phải được thực hiện dựa trên các tiêu chí cụ thể, bám sát các miền năng lực, các nội dung, yêu cầu cần đạt, mức độ năng lực đối với mỗi khối lớp theo Phụ lục kèm theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT. Dựa trên kết quả đánh giá, các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, xem xét và điều chỉnh các mức độ năng lực nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đề ra cho từng cấp học.

2. Hình thức tổ chức

2.1. Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT hiện hành

Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là phương thức quan trọng để phát triển NLS cho học sinh, là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển NLS hiện nay.

Giáo viên Tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ giáo viên các môn học khác trong việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học.

2.2. Tích hợp phát triển NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho học sinh.

Giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp cần được chú trọng ở cả hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn, khuyến khích tích hợp phát triển NLS thông qua các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, các dự án học tập liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI).

2.3. Tổ chức dạy học tăng cường, câu lạc bộ thực hiện phát triển NLS

Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tiễn, trường xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện Khung NLS với nội dung và thời lượng phù hợp để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số từ lớp 1 và củng cố, khắc sâu thêm các NLS cần thiết cho học sinh.

Căn cứ điều kiện cụ thể của trường và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cơ sở giáo dục lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu

Chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo, giám sát toàn bộ quá trình triển khai, huy động nguồn lực và xây dựng kế hoạch tổng thể.

Triển khai các Kế hoạch của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh từ năm học 2025 - 2026 tới toàn thể các tổ chuyên môn và giáo viên.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học cho 100% CBQL, giáo viên.

Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học đối với từng khối, lớp trong các năm học tiếp theo.

2. Tổ chuyên môn

Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề về NLS để nâng cao chất lượng đội ngũ.

Tổ chức phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào nội dung: rà soát nội dung và chương trình môn học; xây dựng các chủ đề tích hợp NLS trong từng hoạt động và nội dung dạy học; tổ chức dự giờ theo hướng phân tích các hoạt động học tập của HS, tham gia góp ý và đánh giá.

Thảo luận, thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phát triển NLS và triển khai thực hiện phát triển NLS trong từng hoạt động, nội dung dạy học một cách hiệu quả.

3. Giáo viên chủ nhiệm và bộ môn

Trực tiếp triển khai các hoạt động dạy học tích hợp NLS, đánh giá học sinh và báo cáo kết quả.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh TiH-THCS Tạ Uyên năm học 2025 - 2026. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo BGH để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND xã XTS (để biết);
- CB, GV, NV TiH- THCS Tạ Uyên,
- Lưu: VT.



